TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 22 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 213/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Cao Thanh N**, sinh năm 1995

Địa chỉ: số H, ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Anh **Võ Văn H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ I, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thanh N và anh Võ Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận chị Cao Thanh N đồng ý giao con chung là Võ Đạt T sinh ngày 27/3/2019 cho anh Võ Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Cao Thanh N chưa cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình, đồng thời người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Về quan hệ tài sản: Ghi nhận chị Cao Thanh N và anh Võ Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Cao Thanh N nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền chị N phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000152 ngày 03/12/2024, chị Cao Thanh N được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự: 02;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- UBND xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân: 01;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV&THA): 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Ngọc Sương